

**KẾ HOẠCH
Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã năm 2021**

Căn cứ Nghị quyết số 08/2019/NQ-UBND ngày 10/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn huyện Văn Quan.

Căn cứ Kế hoạch số 37/KH-BCĐ, ngày 24/02/2021 của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển doanh nghiệp, và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh Lạng Sơn. Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, Hợp tác xã năm 2021.

Ủy ban nhân dân huyện Văn Quan xây dựng Kế hoạch hỗ trợ phát triển Hợp tác xã năm 2021 trên địa bàn huyện Văn Quan, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện các nội dung Chương trình hỗ trợ phát triển Hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh Lạng Sơn. Nghị quyết về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025. Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 19/8/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn. Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025 tỉnh Lạng Sơn. Kế hoạch số 37/KH-BCĐ ngày 24/02/2021 của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển doanh nghiệp, và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh Lạng Sơn. Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, Hợp tác xã năm 2021 nhằm đổi mới toàn diện cả về nội dung và hình thức hoạt động của HTX, phát triển đa dạng các hình thức tổ chức hợp tác của nông dân, phù hợp từng địa phương, từng lĩnh vực gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

Các nội dung hỗ trợ trong Kế hoạch phải thực hiện đúng đối tượng, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, phát huy tối đa mọi nguồn lực hỗ trợ trong xây dựng và phát triển Hợp tác xã trên địa bàn huyện.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG HỢP TÁC XÃ TRÊN ĐỊA BÀN

1. Tình hình chung

Tổng số Hợp tác xã (HTX) trên toàn huyện hiện nay là 33 Hợp tác xã với 354 thành viên: Lĩnh vực nông - lâm - ngư nghiệp, thủy sản: 32 HTX; lĩnh vực du

lich, thương mại: 01 HTX. Kế hoạch năm 2021 sẽ thành lập thêm được 3 HTX, giải thể 6 HTX hoạt động không hiệu quả. Ước tổng số HTX trên địa bàn huyện Văn Quan năm 2021 là 30 HTX.

Các HTX cơ bản mới thành lập trong những năm gần đây, có một số HTX hoạt động tương đối ổn định như: HTX Văn Quan Xanh, HTX Dịch vụ chăn nuôi Thu Hiền, HTX Cá lồng Tân Minh; HTX Nông sản sạch Lạng Sơn, HTX Lùng Khoang. Một số HTX đang hoạt động cầm chừng như HTX Phương Đông, HTX Bình Minh, HTX Dịch vụ thương mại tổng hợp Trấn Ninh, HTX Hoàng Anh, HTX Hoàng Gia... một số HTX mới thành lập vẫn đang trong giai đoạn chưa ổn định nên chưa có hoạt động gì thực sự hiệu quả, 02 HTX đang tạm ngừng hoạt động là HTX Tràng Phái và HTX Xứ Lạng.

Về số lượng, chất lượng cán bộ HTX: Tổng số cán bộ quản lý HTX là 119 người, trong đó trình độ sơ, trung cấp là 8 người, số cán bộ quản lý có trình độ cao đẳng và đại học trở lên là 32 người, còn lại là chưa qua đào tạo chuyên môn.

Toàn huyện hiện có 25 tổ/17 xã, thị trấn: 25 tổ hợp tác dùng nước với 175 thành viên, do UBND các xã, thị trấn trên địa bàn thành lập nhằm mục đích duy trì quản lý, bảo vệ, bảo dưỡng và sử dụng các công trình thủy lợi trên địa bàn huyện.

Ngoài các tổ hợp tác dùng nước, trên địa bàn huyện không có tổ hợp tác nào thành lập dựa trên hợp đồng hợp tác giữa các cá nhân, có chứng thực của chính quyền địa phương.

2. Hiệu quả hoạt động

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, sự vào cuộc quyết liệt của các Ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, thị trấn, đã phần nào hỗ trợ và giải quyết được nhiều vướng mắc, khó khăn trong việc rà soát lại và thành lập mới HTX theo Luật Hợp tác xã năm 2012. Công tác tuyên truyền về Luật Hợp tác xã năm 2012 đã được đẩy mạnh, bước đầu đã làm thay đổi nhận thức của cán bộ, người dân về tầm quan trọng và vai trò của HTX, nhất là trong phát triển nông nghiệp; hệ thống cơ sở pháp lý và các chính sách khuyến khích phát triển HTX đang dần từng bước được hoàn thiện hơn, giúp cho các HTX tiếp cận các chính sách hỗ trợ dễ dàng hơn; nhiều HTX nông nghiệp đã bước đầu mở rộng được các dịch vụ cơ bản phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, số HTX nông nghiệp hoạt động tổng hợp có xu hướng tăng và hoạt động có hiệu quả hơn. Sự gắn bó, liên kết giữa các HTX với các doanh nghiệp cung ứng đầu vào và tiêu thụ nông sản hàng hóa ngày càng nhiều.

- Với sự hỗ trợ của các Ban, ngành những năm qua nhiều HTX đã áp dụng quy trình sản xuất VietGap, nhằm nâng cao chất lượng, giá trị nông sản hàng hóa, xúc tiến thương mại, ký kết các hợp đồng tiêu thụ hàng hóa với các doanh nghiệp, từng bước xây dựng thương hiệu hàng hóa cho một số mặt hàng nông nghiệp chủ lực của huyện nhà. Thông qua hoạt động, các HTX đã khẳng định được vị trí, vai trò quan trọng trong sản xuất hàng hóa, trong kinh doanh, mà nó còn giải quyết được công ăn việc làm cho lao động nông nhân ở nông thôn, góp phần trong chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới.

3. Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

3.1. Hạn chế, tồn tại:

Hoạt động của các HTX trên địa bàn chưa thực sự hiệu quả do vốn kinh doanh ít, còn lúng túng trong phương án sản xuất và tìm đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp. Năm 2020 trên địa bàn huyện lại xảy ra dịch tả lợn châu Phi cũng gây thiệt hại đáng kể cho một số HTX chăn nuôi lợn như HTX Dịch vụ chăn nuôi Thu Hiền, HTX Phương Đông...các HTX đăng ký ngành nghề nuôi ong mật cũng chỉ hoạt động cầm chừng do thời tiết quá lạnh đàn ong hay bị chết rét như HTX Bình An, Đoàn Kết Phú Mỹ; các HTX trồng rau như HTX sản phẩm nông nghiệp An Toàn, HTX sản phẩm nông nghiệp sạch Đại An sản phẩm rau chỉ bán lẻ tại các chợ phiên trên địa bàn huyện, hiệu quả kinh tế chưa cao, chỉ có một số ít HTX thực hiện việc bao tiêu một phần sản phẩm nông nghiệp cho nông dân như HTX Nông sản sạch Lạng Sơn, HTX Văn Quan Xanh.

3.2. Nguyên nhân:

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 đôi lúc còn lúng túng, chông chéo trong chỉ đạo và thực hiện. Năng lực và kinh nghiệm của bộ máy quản lý Nhà nước về HTX chưa đáp ứng yêu cầu; nhận thức của một số cấp ủy đảng, chính quyền ở các cơ quan, Ban, ngành, địa phương và một số cán bộ, Nhân dân về tầm quan trọng, vai trò và vị trí HTX chưa cao. Thiếu nguồn lực, nhất là nguồn lực tài chính hỗ trợ phát triển các HTX. Vẫn còn một số cơ chế, các chính sách đã ban hành chất lượng chưa cao, nhiều chính sách phù hợp đã được ban hành nhưng không có nguồn lực, tài chính để hỗ trợ, thực hiện.

- Việc giám sát, kiểm tra và xử lý những sai phạm trong việc thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 (không tổ chức Đại hội thành viên hàng năm, các HTX đã ngừng hoạt động trên 01 năm không giải thể...) chưa được xử lý thường xuyên, kiên quyết. Có sự lúng túng trong nhận thức của cán bộ và người dân về mô hình hoạt động của HTX.

- Tình hình vốn, quỹ của các HTX còn khó khăn, mức vốn chủ sở hữu bình quân của các HTX thấp. Đa số các HTX thiếu vốn để sản xuất, kinh doanh; các HTX rất khó tiếp cận được với nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng, trong khi đó việc huy động vốn từ thành viên khó khăn ảnh hưởng đến năng lực sản xuất kinh doanh và khả năng cạnh tranh của HTX. Nhiều HTX thiếu chủ động, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước. Trình độ chuyên môn và năng lực cán bộ quản lý của các HTX còn nhiều hạn chế chưa đáp ứng được nhiệm vụ tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong điều kiện kinh tế thị trường hiện nay; khả năng mở rộng quy mô sản xuất, đa dạng hóa ngành nghề, tiếp cận với các chương trình, dự án cũng như các nguồn vốn tín dụng còn hạn chế nhất định; hoạt động của các HTX thiếu sự liên doanh, liên kết trong hệ thống với nhau cũng như với các thành phần kinh tế khác, nhất là việc ký kết hợp đồng bao tiêu hàng hóa nông sản cho các hộ thành viên.

III. MỤC TIÊU VÀ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ

1. Mục tiêu

- Hỗ trợ thành lập mới được 03 HTX, số lượng thành viên Hợp tác xã tăng khoảng 10% so với năm 2020.
- Hỗ trợ nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất sản phẩm mới có giá trị kinh tế cao, sản xuất hàng hóa tập trung cho 01 Hợp tác xã nông nghiệp.
- Hỗ trợ phát triển sản xuất cho ít nhất từ 01 Hợp tác xã nông nghiệp; du lịch cộng đồng từ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình MTQG huyện Văn Quan.
- Triển khai hỗ trợ thực hiện có hiệu quả, tạo tiền đề cho việc thực hiện thành công Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh Lạng Sơn. Nghị quyết về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025 ở những năm tiếp theo.
- Nâng cao nhận thức của thành viên, cán bộ HTX, các cấp ủy, chính quyền và cán bộ quản lý Nhà nước về HTX trên địa bàn tỉnh; nâng cao trình độ và kỹ năng quản trị Hợp tác xã của đội ngũ quản lý HTX tham gia thí điểm và của đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý Nhà nước về HTX.

2. Chính sách hỗ trợ

2.1. Chính sách hỗ trợ thành lập mới: Từ 01 Hợp tác xã trở lên.

- Hỗ trợ kinh phí tổ chức các lớp tập huấn, cung cấp thông tin, tư vấn về quy định pháp luật về HTX cho các sáng lập viên HTX trước khi thành lập.
- Hỗ trợ kinh phí tư vấn xây dựng điều lệ, phương án sản xuất kinh doanh, hướng dẫn và thực hiện các thủ tục thành lập, đăng ký và tổ chức hoạt động của HTX theo Luật Hợp tác xã năm 2012.
- Nguồn kinh phí và mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh Lạng Sơn về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025.
- Kinh phí thực hiện: 1 HTX x 20 triệu đồng = 20.000.000 đồng.
- Nguồn kinh phí: theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh Lạng Sơn về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025.

2.2. Hỗ trợ nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất sản phẩm mới có giá trị kinh tế cao, sản xuất hàng hóa tập trung; hỗ trợ HTX phát triển loại hình du lịch cộng đồng:

Hỗ trợ cho HTX nông nghiệp xây dựng công trình kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất kinh doanh bao gồm: trụ sở, nhà kho, chuồng trại, điện, hệ thống nhà lưới...; hỗ trợ hạ tầng xây dựng nhà cộng đồng, khu cắm trại, củng cố các CLB hát dân ca...

- Kinh phí thực hiện: 1.000.000.000 đồng (*một tỷ đồng*)/01 HTX.

- Nguồn kinh phí: theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh Lạng Sơn về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025.

2.3. Hỗ trợ phát triển sản xuất cho ít nhất 01 Hợp tác xã nông nghiệp/và hoặc HTX du lịch hoặc kết hợp nông nghiệp-du lịch từ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình MTQG :

- Kinh phí thực hiện: 1.000.000.000 (*một tỷ đồng*).

- Nguồn kinh phí: các Chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất của huyện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ về HTX của Trung ương, của Tỉnh. Tuyên truyền, vận động HTX thực hiện đúng Luật Hợp tác xã năm 2012, theo dõi sát tình hình hoạt động các HTX, đánh giá xếp loại theo hướng dẫn thực hiện, đánh giá các tiêu chí xã nông thôn mới; củng cố những HTX có tiềm năng, giải thể những HTX mang tính hình thức; phối hợp chặt chẽ với các Phòng, Ban liên quan về phát triển HTX, hỗ trợ các HTX xây dựng và thực hiện các phương án sản xuất kinh doanh

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn các Hợp tác xã tiếp cận, thực hiện chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025 (Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh).

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ Hợp tác xã về các hoạt động xúc tiến thương mại; hướng dẫn xây dựng, thực hiện chương trình khuyến công và phát triển thương mại điện tử; giải pháp khuyến khích sản xuất kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm và đẩy mạnh xuất khẩu. Tổ chức các chương trình, hoạt động hỗ trợ các Hợp tác xã thành lập mới nâng cao kiến thức trong việc xây dựng thương hiệu, bảo vệ thương hiệu và quảng bá thương hiệu trong nước và quốc tế.

3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ Hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn huyện.

- Khuyến khích, hỗ trợ xây dựng thương hiệu cho sản phẩm nông sản xuất khẩu và thương hiệu cho doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu nông sản. Tổ chức tuyên truyền, quảng bá và hỗ trợ doanh nghiệp, HTX sản xuất các sản phẩm từ nông, lâm sản của huyện. Thu hút các doanh nghiệp có quy mô lớn, doanh nghiệp khoa học, công nghệ đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp.

4. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

- **Chỉ đạo** các Chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, các chương trình tín dụng của Chính phủ, của tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi và kịp thời tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, Hợp tác xã trong tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng để triển khai các dự án, phương án đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tham mưu xây dựng cơ chế hỗ trợ cho các doanh nghiệp, Hợp tác xã được thành lập mới từ việc chuyển đổi từ hộ kinh doanh vay vốn tại các Chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn để phát triển sản xuất, kinh doanh.

Trên đây là nội dung Kế hoạch hỗ trợ phát triển Hợp tác xã nông nghiệp năm 2021 trên địa bàn huyện Văn Quan./.

Nơi nhận:

- TT HU, TT HĐND huyện (B/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- CVP, PCVP HĐND và UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lương Mai Tú